



-4-

Những năm sáu mươi –sáu mươi mảy (? !) – ờ thì ngày tháng vốn đã mù mờ từ khi lộn kiếp. Vả lại nhớ điều đáng nhớ chớ nhớ chi ba cái ngày tháng lu bu, trước sau gì rồi cũng lu bu ba cái trò dẫu bề. Nhớ đâu viết đó, một chút thỏa lòng ...

Đâu khoảng những năm sáu mươi đó (? !), ở Sài-gòn, ông Nguyễn Sa Trần Bích Lan đi du học đâu bên tây rồi trở về ra trường lên lớp dạy học. Chưa hẳn, ông bèn cùng vài ba văn hữu vốn đã nổi tiếng, xuất bản một tờ báo văn học, lấy tên là Hiện Đại. Dụng ý dường như để ra sức đôn đốc sinh hoạt văn chương ở miền Nam ra khỏi cơn đồng thiếp sau một cuộc chiến dai dẳng trầm kha. Chẳng vậy mà, từ đó, song hành với một thời đổi mới, xuất hiện những trang chữ vừa đẹp ý đẹp lời, nghĩ lại không ngại ngừng gì để gọi là “cảo thơm” như người xưa đã có lúc ... lần-giờ-trước-đèn.

Trong một số báo Hiện Đại -số mảy (? !) - có giới thiệu một bài thơ 4 chữ có tựa là BÀI NHẢ CA THỨ NHẤT với tên tác giả lạ hoắc. TRẦN THY NHẢ CA. Còn nhớ, người viết giới thiệu đã rạch ròi biểu là ... bài thơ đầu tay.

Buổi đó, thơ đầu tay mà được HIỆN ĐẠI lên trang, thì hẳn là phải biết. Có lẽ nên nhắc lại một chút về vị trí của người nữ trong xã hội thời đó mới thấy tác động của bài thơ ngắn ngắn ấy. Ở phương tây, cụ thể là Âu châu, sau khi Simone de Beauvoir viết Le Deuxième Sexe, phái nữ lên giá lắm. Còn ở vùng đất gọi là phương đông, ngay nơi đất nước đã sản sinh ra Bà Trưng Bà Triệu, thì quý bà quý cô cứ còn phải giấu mặt đằng sau quý đấng mày râu kể cả mấy cậu quý tử. Ngay cho tới khi nước non đã tới hồi tự chủ, dù thiệt thiệt giả giả ! Tại cái phong tục tập quán nó vốn là như vậy từ đã ngàn năm. Bởi vậy, quý bà nội tướng ở trong nhà oai quyền ra sao không biết, chớ chường mặt ra khỏi ba cái cổng tam-tòng-tứ-đức thì phải nói là vô cùng hiếm hoi. Chuyện làm thơ viết văn còn hiếm hoi hơn nữa. Trường hợp bà Tương Phố với lại bà Mộng Tuyết phải nói là ngàn năm một thuở. Cho tới những năm sáu mươi, ở miền Nam ý là đã tiếp xúc với văn minh tây phương từ gần cả trăm năm, tình trạng đó vẫn còn y như cũ.

Bởi vậy mà, khi bất ngờ đọc được mấy câu ... **Tôi là con gái. Buồn như lá cây** ... hẳn ai nấy cũng giật mình ... đọc tiếp. Mỗi câu thơ ngắn ngắn, vốn vẹn có 4 chữ mà như một mặc khải, nếu không thì cũng là một nhắc nhở, dù nhỏ nhẹ mà nghe ra thấm thía không kém gì muối xát mặt lòng ... **Tôi là con gái. Buồn như lá cây**... À thì ra có đó một phái khác đang sống ... bên cạnh mình. Hằng ngày theo thừa may vá, xách giỏ đi chợ, nấu nướng dọn dẹp, nuôi con nuôi cái ... hằng ngày lui cui trong bốn vách nhà ... tới nỗi gần như kẻ khuất mặt khuất mắt. Để cho mấy ông mặc tình làm mưa làm gió, làm oai làm quyền ... và làm thơ. Chắc mấy ông, nhất là mấy ông vốn dĩ quen làm ... trời bỗng nhiên quày ngoặt lại, ờ thơ quá chừng là thơ. Dù chủ ý là gì đi nữa nhưng thơ đọc qua rồi dừng thấy như để xác định sự có mặt của mình trong xã hội. Vậy mà hơi thơ lại nhẹ như tiếng con gái nhỏ nhẹ, êm ru như tiếng ru em. Tinh ý đáng cay mà lời thơ thanh thoát. Đặc biệt là thoát hẳn ảnh hưởng của cung cách thơ thời tiền chiến. Đọc qua, ai mà không thoang thoang một chút chạnh lòng....

Trong tình cảnh đó mà người ta phát giác ra một tài thơ.

Ít lâu sau, người làm thơ bỏ hai chữ đầu của biệt hiệu, chỉ còn giữ lại ... NHẢ CA.

BÀI NHÃ CA THỨ NHẤT

Tôi làm con gái
Buồn như lá cây
Chút hồn thơ dại
Xanh xao tháng ngày

Tôi làm con gái
Một lần qua đây
Rồi không trở lại
Ôi mùa xuân này

Tôi làm con gái
Đời như heo may
Tình bằng cỏ dại
Giận hờn không khuây

Tôi làm con gái
Một lần yêu người
Một lần mãi mãi
Bao giờ cho nguôi

Tôi làm con gái
Bao nhiêu tuổi đời
Bấy lần thơ dại
Buồn không ai hay

TRẦN THY NHÃ CA

